

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12- CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 09/01/2026
V/v Tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Âu Cần Đông

Bà Trương Thị Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Việt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm: 2002; Địa chỉ: ấp C, xã X, thành phố Cần Thơ (có yêu cầu giải quyết mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Trần Văn T, sinh năm: 1999; Địa chỉ: ấp H, xã Đ, tỉnh An Giang (có yêu cầu giải quyết mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V trình bày: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T sống chung, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã X vào ngày 15/3/2024, chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cự cãi từ đó làm ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng. Nhận thấy vợ chồng thật sự không còn tình cảm nên không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng được nữa nên bà V yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T có 01 con chung Trần Nguyễn Bích T1, giới tính nữ, sinh ngày: 10/01/2025 hiện đang sống chung với bà V. Khi ly hôn bà V yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 17/9/2025, bị đơn ông Trần Văn T trình bày: Ông T thống nhất ly hôn với bà V, thống nhất để con chung Trần Nguyễn Bích T1, giới tính nữ, sinh ngày: 10/01/2025 cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng, ông T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguyên đơn yêu cầu ly hôn, nuôi con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, nguyên đơn, bị đơn thống nhất chọn Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ giải quyết là đúng thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T tự nguyện tổ chức lễ cưới, đến ngày 15/3/2024 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã X nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống ông bà hạnh phúc và nhưng dần về sau xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Bà V cương quyết ly hôn với ông T. Ông T cũng đồng ý ly hôn. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa ông bà là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà V.

[2.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T có 01 con chung Trần Nguyễn Bích T1, giới tính nữ, sinh ngày: 10/01/2025 hiện đang sống chung với bà V. Khi ly hôn bà V yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Ông T cũng thống nhất giao con chung cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo môi trường sống ổn định cho con chung, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thống nhất giao Trần Nguyễn Bích T1 cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng. Ông T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T được ly hôn.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Bích T1, giới tính nữ, sinh ngày: 10/01/2025. Ông Trần Văn T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Cẩm V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004875 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Nguyễn Thị Cẩm V đã nộp xong án phí sơ thẩm.

[6] Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 12 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 12 – Cần Thơ;
- UBND xã Xà Phiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền